TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 11 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thanh Nga

Ông Trương Minh Phương

***- Thư ký phiên tòa:*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 04 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T (Tên gọi khác: L) - sinh ngày 10 tháng 5 năm 2002 tại huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn M, xã Vạ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; cha không xác định và mẹ bà Nguyễn Thị Kiều O; chưa có vợ con; tiền sự: Ngày 03/11/2023, bị Công an thị trấn Vạn Giã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: Không; không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp "cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1986; trú tại: Thôn V, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn H – sinh năm: 1985; trú tại: Thôn V, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Thanh K – sinh năm: 1990; trú tại: Thôn Q, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thành S – sinh năm: 1982; trú tại: Thôn Q, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/11/2023, Nguyễn Quốc T sau khi đi câu cá về ngang qua khu vực đất trống gần cầu Hốc Chim thuộc thôn Mỹ Đồng, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện xe mô tô biển số 79V1-317.25 của bà Nguyễn Thị T (xe này là của Nguyễn Văn H chồng T đứng tên) đi thăm đồng đang dựng tại đây. Lúc này, T thấy tình trạng xe mô tô 79V1-317.25 không có khóa cổ, vị trí ổ nguồn có khóa nắp đậy và không có người trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp bán kiếm tiền tiêu xài, T lén lút đến gần thò tay vào trong cổ xe giựt bứt dây điện và nối lại đề máy nổ chạy đi. Sau đó, T điều khiển xe mô tô 79V1 – 317.25 đến nhà Nguyễn Thành S; trú: thôn Quảng Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh. Khi gặp S thì T nói đây là xe mô tô của T và để ở bãi đất trống cạnh nhà S và nhờ S trông dùm, do quen biết nên S đồng ý.

Vào ngày 27/11/2023, S liên hệ và yêu cầu T quay lại lấy xe mô tô 79V1-317.25 vì S không đồng ý cho T gửi xe này nữa. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, khi T quay lại nhà S thì gặp Nguyễn Thành K (là em ruột S), T hỏi K có biển số nào khác thì thay dùm biển số đang gắn trên xe mô tô 79V1-317.25, rồi T tiếp tục gửi xe này nhờ K trông hộ và bỏ đi, K nghĩ đây là xe của T và cũng quen biết với T nên đồng ý; K tháo biển số 79V1 – 317.25 ra khỏi xe mô tô trên rồi lấy biển số 79K7. 4090 lắp vào và mang biển số 79V1 – 317.25 vào nhà cất chờ T quay lại lấy xe thì trả cho T. T chưa kịp quay lại lấy xe thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện đưa về làm việc, qua đấu tranh T thừa nhận hành vi trộm cắp trên của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 135/KL-TCKH.TTHS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 79V1 – 317.25, có giá trị thiệt hại là: 11.750.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Thành S, khi Nguyễn Quốc T mang xe mô tô 79V1-317.25 đến bãi đất trống cạnh nhà S và nhờ S trông coi dùm. S không biết đây là xe mô tô do T trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý Sô về hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với Nguyễn Thành K, khi Nguyễn Quốc T nhờ K xem có biển số nào khác để gắn vào thay biển số xe mô tô 79V1-317.25. Do quen biết và nghĩ đây là xe của T nên K lấy biển số 79K7-4090 do khoa nhặt được trước đó thay vào xe mô tô trên và chờ T đến thì đưa lại cho T. Quá trình thay biển số dùm T thì T không hứa hẹn và cho K hưởng lợi gì. Vì vậy không có căn cứ để xử lý K về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với biển số 79K7-4090 thì Nguyễn Thành K khai do nhặt được từ lâu không rõ thời gian cụ thể. Quá trình xác minh và tra cứu xác định biển số 79K7-

4090 này là do Võ Q; trú; Tổ dân phố 02, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa là chủ sở hữu. Quá trình làm việc với Q thì Q xác định đã bán xe mô tô cho một người đàn ông, do thời gian lâu rồi nên không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh đang tiếp tục tạm giữ biển số 79K1-4090 để xác minh, làm rõ nguồn gốc.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKSVN, ngày 22 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo tội danh trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt Nguyễn Quốc T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặc những người làm chứng, nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của họ và lời khai của họ có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, không có ai ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 40/CT-VKSVN, ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 26/11/2023 tại Cầu Hốc Chim thuộc Thôn Mỹ Đồng, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh

Hòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 79V1-317.25 của Nguyễn Thị T, trị giá: 11.750.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Hành vi lén lút trộm cắp tài sản trên của bị cáo Nguyễn Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã có tiền sự ngày 03/11/2023, bị Công an thị trấn Vạn Giã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lẽ ra, bị cáo chăm lo làm ăn nhưng ngược lại bị cáo lại phạm tội trộm cắp tài sản. Điều đó chứng tỏ bị cáo không thật sự tự cải tạo mình để trở thành người công dân tốt. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa những hành vi tương tự.

Tuy nhiên, xét thấy tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa:

+ Bị hại Nguyễn Thị T xác nhận đã nhận lại tài sản xe mô tô biển số 79V1-317.25 và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc T bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T (Tên gọi khác: L) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Quốc T với bị hại Nguyễn Thị T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh